

PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG TẠI CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT TOÀN CẦU CAO NGUYÊN ĐÁ ĐỒNG VĂN, TỈNH HÀ GIANG

PHẠM THỊ TRÂM

Tóm tắt: Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn (tỉnh Hà Giang) với các di sản văn hóa, di sản địa chất, đa dạng sinh học đặc sắc đã phát huy các tiềm năng du lịch góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao thu nhập của người dân. Bên cạnh những kết quả đạt được như số lượng du khách đến tham quan ngày càng tăng, các tuyến, điểm du lịch và cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ du lịch ngày càng được hoàn thiện, doanh thu và thu nhập từ du lịch của cộng đồng dân cư ngày càng cao... phát triển du lịch tại Cao nguyên đá Đồng Văn vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần được khắc phục. Trên cơ sở kết quả tổng hợp tài liệu và khảo sát thực địa, bài báo đã phân tích được thực trạng phát triển và chỉ ra những khó khăn, hạn chế trong phát triển du lịch tại Cao nguyên đá Đồng Văn. Đồng thời, đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần phát triển du lịch bền vững tại khu vực nghiên cứu, trong đó tập trung vào thực hiện hiệu quả liên kết vùng; nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch; đào tạo nhân lực và nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch.

Từ khóa: công viên địa chất toàn cầu, Cao nguyên đá Đồng Văn, du lịch địa chất

SUSTAINABLE TOURISM DEVELOPMENT IN DONG VAN KARST PLATEAU GLOBAL GEOPARK, HA GIANG PROVINCE

Abstracts: Dong Van Karst Plateau Global Geopark (Ha Giang province) with unique values of cultural heritage, geological heritage and biodiversity has been promoting tourism potential and contributing to socioeconomic development as well as increase of people's income. Beside achievements such as increasing number of tourists, enhancing tourism destinations, sites, infrastructures and facilities, improving tourism revenue and income for residential community..., tourism development in Dong Van Karst Plateau still remains a number of limitations that need to be overcome. Based on the results of document synthesis of documents and field surveys, this article analyzed the situation and pointed out the difficulties and limitations of tourism development Dong Van Karst Plateau. Hence, some solutions contributing to the sustainable tourism development in the studied area are proposed with focus on the effective implementation of regional linkage; efficiency improvement of investment and tourism promotion; training tourism human resources along with upgradation and expansion of infrastructures and technical facilities for tourism development.

Keywords: global geopark, Dong Van Karst Plateau, geotourism

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cao nguyên đá Đồng Văn (tỉnh Hà Giang) được UNESCO công nhận là thành viên của mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu (CVĐCTC) lần đầu tiên vào năm 2010, tái công

nhận lần 2 vào năm 2018, lần 3 vào năm 2023.

Cao nguyên đá Đồng Văn với diện tích 2.356,8 km² (thuộc 4 huyện Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh và Quản Bạ), ở độ cao 1.400 - 1.600 m so với mực nước biển. Cao nguyên đá

Đồng Văn chứa đựng nhiều giá trị kiến tạo địa chất qua hàng triệu năm, có nhiều danh lam thắng cảnh như: quần thể Khu Di tích Nhà Vương, quần thể Phố cổ huyện Đồng Văn, núi Đồi huyện Quản Bạ, Cột cờ Lũng Cú, dốc Bắc Sum, hẻm Tu Sản, sông Nho Quế... Ngoài ra, đây còn là khu vực có đa dạng sinh học cao với nhiều loài sinh vật có giá trị khoa học, quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam.

Cao nguyên đá Đồng Văn còn chứa đựng bản sắc văn hóa đặc trưng của 17 dân tộc thiểu số như Mông, La Chí, Lô Lô, Pà Thên, Giáy, Nùng, Hoa... Mỗi dân tộc có một nét văn hóa truyền thống và được thể hiện trong các lễ hội truyền thống và trong các mùa lễ hội của đồng bào vào các dịp lễ tết như: lễ hội Múa Khèn của người Mông, lễ hội Cầu mưa của đồng bào dân tộc Nùng, lễ Cúng rừng của dân tộc Lô Lô, lễ Nhảy lửa của dân tộc Pà Thên...

Thực hiện Quyết định số 2067/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch Quốc gia Cao nguyên đá Đồng Văn đến năm 2025, tầm nhìn 2030, tỉnh Hà Giang đã ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy du lịch khu vực CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn và du lịch tỉnh Hà Giang nhằm góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Trong những năm qua, du lịch Hà Giang nói chung, du lịch khu vực CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn nói riêng đã từng bước khẳng định và ngày càng nâng cao vai trò trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Số lượng du khách, doanh thu du lịch ngày càng tăng, cơ sở hạ tầng, vật chất du lịch được mở rộng. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như: liên kết xây dựng sản phẩm, phát triển du lịch trong vùng còn hạn chế; công tác xúc tiến đầu tư chưa hiệu quả, nguồn lực cho hoạt động du lịch và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng nhu cầu.

Vì vậy, việc đề xuất được một số giải pháp góp phần thúc đẩy phát triển du lịch bền vững

khu vực CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn là cần thiết, có ý nghĩa về mặt thực tiễn. Do đó, nghiên cứu “Giải pháp phát triển du lịch bền vững tại Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, tỉnh Hà Giang” đã được lựa chọn thực hiện.

2. DỮ LIỆU SỬ DỤNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở dữ liệu

Bài báo sử dụng dữ liệu thu thập từ khảo sát thực địa, từ các báo cáo của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang, Ban Quản lý CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn, từ các công trình nghiên cứu đã được công bố.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu để làm rõ thực trạng phát triển du lịch CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn; phương pháp khảo sát thực địa theo các tuyến du lịch và làm việc với Sở Văn hóa - Thể thao du lịch tỉnh Hà Giang, đại diện Ban quản lý CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn để làm rõ thực trạng, những khó khăn, hạn chế trong phát triển du lịch khu vực nghiên cứu; thu thập các dữ liệu từ thực tiễn để đề xuất các giải pháp phát triển phù hợp.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tài nguyên du lịch khu vực nghiên cứu

3.1.1. Các tài nguyên du lịch tự nhiên

CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn là một quần thể núi non hùng vĩ, địa hình hiểm trở, trên 90% diện tích khu vực là núi đá vôi, đặc trưng cho địa hình karst, với những dải núi đá tai mèo sắc nhọn, những khe núi sâu và hẹp. Toàn bộ diện tích bề mặt còn đang trong thời kỳ phong hóa, phong cảnh kỳ vĩ với những “thạch thụ” hợp thành “rừng đá” [7].

Các nhà khoa học đã xác định được khoảng 150 điểm di sản địa chất với các giá trị lớn về khoa học, giáo dục và du [7]. Vì vậy, có thể gọi

khu vực Cao nguyên đá Đòng Văn là “Vương quốc của địa hình chóp núi đá vôi”, hoặc đỉnh núi "dạng tam giác cân" như ở Quán Bạ, Mèo Vạc hoặc dạng “mái nhà lệch”, “sách đá” đặc sắc như ở Lũng Cú, Lũng Táo, Vằn Chải của huyện Đòng Văn...

Cao nguyên đá Đòng Văn vốn bị nhiều đứt gãy chia cắt, cùng với tác động hòa tan, rửa lũa của nước về sau mà tạo nên nhiều hẻm vực, như Tu Sản trên sông Nho Quế sâu đến 700 - 800 m, sông Miện ở Quán Bạ, Khe Lía ở Đòng Văn, hẻm vực Mậu Duệ ở Yên Minh... Ngoài ra có rất nhiều biểu hiện đứt gãy khác, như vách đứt gãy Lao Và Chải nổi tiếng ở Yên Minh, đá vôi bị cà nát thành bột ở Quán Bạ, các nếp uốn, nếp oằn ở Cán Tỷ... [7].

Trên Cao nguyên đá cũng dễ dàng tìm thấy vô số di chỉ hóa thạch cổ sinh, như hóa thạch Bọ Ba thù ở Lũng Cú (Đòng Văn) cách ngày nay trên 500 triệu năm; hóa thạch Tay cuộn ở Ma Lé (Đòng Văn) khoảng 400 triệu năm; hoặc các hóa thạch khác như Trùng thoi, Huệ biển, San hô... cách ngày nay khoảng 350 - 250 triệu năm... Nhiều di sản địa chất đặc sắc khác chỉ mới hình thành từ khoảng 5 triệu năm trở lại đây, như Núi Đồi Cô Tiên, động Lũng Khúi, hang Khố Mỹ ở Quán Bạ... [7].

Cao nguyên đá Đòng Văn là nơi sinh sống của gần 300 loài động vật có xương sống: 53 loài thú, 161 loài chim, 33 loài bò sát, 39 loài ếch nhái. Trong đó, có 17 loài thú, 2 loài chim và 8 loài bò sát - ếch nhái là những động vật quý, hiếm có giá trị kinh tế, khoa học được ghi trong Sách đỏ Việt Nam (2007) [7]. Nhiều loài động vật tiêu biểu ở Cao nguyên đá, như Voọc, hoẵng, lợn rừng, cầy hương, chồn, gà rừng, khướu, chim, bò sát, ếch nhái... Thậm chí, có những loài thú lớn đã từng có ở đây, như gấu, báo. Phần lớn các loài động vật hoang dã gắn liền với các khu rừng thường xanh trong các khe núi đá, các hẻm, các thung lũng, trong đó có các loài Sóc, Kỳ đà, Kỳ đông...

Bước đầu xác định trên Cao nguyên đá Đòng Văn có 8 loài thú linh trưởng chiếm 33,3% số loài linh trưởng ở Việt Nam (8/24) trong đó có loài Voọc mũi hếch là loài thú đặc hữu ở vùng địa lý động vật Đông Bắc - một trong 25 loài linh trưởng của thế giới có nguy cơ tuyệt chủng trên phạm vi toàn cầu [7]. Loài này được phát hiện ở Vườn quốc gia Du Già - Cao nguyên đá Đòng Văn (Hà Giang) với khoảng hơn 100 cá thể [7].

Sự đa dạng về đặc điểm địa hình, địa mạo và đa dạng sinh học là tài nguyên đặc sắc để phát triển du lịch tại địa phương, đặc biệt đối với loại hình tham quan, trải nghiệm, khám phá và nghiên cứu khoa học.

3.1.2. Tài nguyên du lịch nhân văn

CVĐC Cao nguyên đá Đòng Văn là nơi sinh sống của 19 dân tộc, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ gần 90% [3]

Mỗi dân tộc mang đến một nét văn hoá độc đáo riêng, nổi bật và hấp dẫn như: lễ hội "Gầu Tào" của người Mông, lễ hội "Cúng thần rừng" của người Pu Péo, lễ Cấp sắc dân tộc Dao, lễ hội Lồng Tồng của dân tộc Tày, lễ hội chợ tình Khâu Vai và các lễ hội, kiến trúc truyền thống, phong tục tập quán khác của các dân tộc. Sự đa dạng về sắc tộc đã tạo nên một bức tranh văn hóa vô cùng đa dạng, độc đáo và đặc sắc.

Ngoài ra, khu vực còn có di tích văn hóa có thể khai thác phát triển du lịch như:

- Cột cờ Lũng Cú trên đỉnh núi Rồng: biểu tượng thiêng liêng, tự hào về chủ quyền đất nước ở điểm cực Bắc địa đầu Tổ quốc. Đứng trên đỉnh núi Rồng, còn có thể quan sát thấy địa hình các chóp nón lô xô cấu tạo từ các lớp đá vôi đơn nghiêng như các mái nhà lệch; ngắm 2 phễu kasrt cổ hiện đã ngừng hoạt động ở độ cao 1.500 m so với mực nước biển nhưng không bao giờ cạn nước.

- Nhà cổ Mèo Vạc hay còn được gọi là “Nhà cổ Chúng Pùa” của người Mông trắng (thị trấn Mèo Vạc): là một tổ hợp kiến trúc hoàn chỉnh

của người Mông xưa còn được bảo tồn. Kiểu kiến trúc này rất thích nghi với điều kiện khí hậu và thời tiết vô cùng khắc nghiệt, đồng thời phù hợp với phong tục tập quán truyền thống của đồng bào dân tộc Mông.

- Dinh thự nhà Vương: một kiệt tác kiến trúc nghệ thuật được công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia, với sự hòa quyện tinh tế giữa phong cách kiến trúc cổ Trung Hoa đời Mãn Thanh với kiến trúc Mông độc đáo, sự kết hợp hài hòa giữa các vật liệu từ Vân Nam (Trung Quốc) với vật liệu địa phương gồm đá xanh, gỗ quý và ngói đất nung [7]. Đây là một công trình kiến trúc đặc sắc gắn với câu chuyện về cuộc đời của gia đình ông Vương Chính Đức, một nhân vật lịch sử của vùng đất Đồng Văn nên tạo được sự thu hút mạnh mẽ đối với khách du lịch.

- Bảo tàng Không gian văn hóa các dân tộc vùng Cao nguyên đá Đồng Văn (thôn Quán Dín Ngài, thị trấn Đồng Văn): nơi trưng bày các giá trị di sản tự nhiên, văn hóa, ghi lại dấu ấn của Cao nguyên đá Đồng Văn qua các thời kỳ.

- Phố cổ Đồng Văn: Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia, được xây dựng chủ yếu bằng hai nguồn vật liệu tại chỗ là đá vôi và gỗ nghìn mọc ngay trên loại đá vôi này. Phố cổ Đồng Văn bao gồm Khu chợ đá và Khu nhà cổ được xây dựng liên tục từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, còn bảo tồn đến tận ngày nay, tạo nên một tổ hợp các công trình kiến trúc cổ độc đáo.

Bên cạnh đó, còn có sản phẩm hàng hóa, đồ lưu niệm, các mặt hàng nông sản (gạo, cam sành, hồng không hạt, lê, mận đào, chè san tuyết, thịt bò khô vùng cao); hàng dược liệu (tam thất, chè giảo cổ lam, mật ong bạc hà...); thổ cẩm và trang phục quần áo dân tộc; hàng thủ công mỹ nghệ; chế tác khèn Mông, phụ kiện trang phục các dân tộc cũng được chú trọng phục hồi và phát triển góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch.

3.1.3. Các tuyến và điểm du lịch

Sản phẩm du lịch gắn với cảnh quan thiên

nhiên hùng vĩ và các giá trị địa chất địa mạo như: Núi Đồi - Quán Bạ, di tích kiến trúc nghệ thuật nhà Vương, cột cờ Lũng Cú, Phố cổ Đồng Văn, cụm cảnh quan Mã Pì Lèng, khám phá vườn quốc gia Du Già, khu bảo tồn thiên nhiên Bát Đại Sơn...

Hiện nay, các làng du lịch cộng đồng đã được hình thành và khẳng định được vai trò trong phát triển kinh tế-xã hội địa phương, bao gồm: làng văn hóa Bồ Y, làng văn hóa du lịch cộng đồng Lũng Tám (xã Lũng Tám, huyện Quán Bạ), làng văn hoá cộng đồng Mông Village (thôn Tráng Kim, xã Đông Hà, huyện Quán Bạ), làng văn hóa Nặm Đăm (xã Quán Bạ, huyện Quán Bạ), làng văn hóa Lô Lô Chải (xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn), làng văn hóa du lịch cộng đồng Thiên Hương (thị trấn đồng Văn, huyện Đồng Văn), làng văn hóa du lịch cộng đồng Má Lé (xã Ma Lé, huyện Đồng Văn), làng văn hóa du lịch cộng đồng Văn Chải (xã Văn Chải, huyện Đồng Văn), làng văn hoá du lịch cộng đồng thôn Lũng Cẩm (xã Sủng Là, huyện Đồng Văn), làng văn hóa du lịch cộng đồng người Mông Pả Vi (xã Pả Vi, huyện Mèo Vạc), làng văn hóa Du Già (xã Du Già, huyện Yên Minh).

Các lễ hội truyền thống gắn với phát triển du lịch được quan tâm, phát triển, tổ chức bài bản, thu hút được đông đảo du khách nội địa và du khách quốc tế. Một số lễ hội được tổ chức thường niên tạo được ấn tượng sâu sắc với du khách như: lễ hội hoa tam giác mạch; tuần văn hóa di sản ruộng bậc thang Hoàng Su Phì; Festival khèn Mông; ngày hội văn hóa các dân tộc;... đã trở thành thương hiệu của ngành du lịch Hà Giang, có chỗ đứng vững chắc trên bản đồ du lịch Việt Nam...

Ngoài ra, một số tuyến du lịch trải nghiệm, du lịch mạo hiểm được tiến hành khảo sát và đưa vào khai thác, như: tuyến đi bộ ngắm cảnh đèo Mã Pì Lèng tại xã Pải Lũng và Pả Vi; làng du lịch cộng đồng đa trải nghiệm; khảo sát xây dựng tuyến đèo

xe tại thôn Thiên Hương, Má Păng; chèo thuyền kayak và du thuyền trên sông Nho Quế; thám hiểm di sản hẻm vực Tu Sản; bay dù lượn; nhảy dù, đu dây mạo hiểm ở Pa' Piu...

Tại khu vực Cao nguyên đá Đồng Văn đã hình thành các tuyến du lịch trải nghiệm, bao gồm:

- Tuyến du lịch "Giai điệu cuộc sống trên miền đá": với các đặc trưng địa hình đá vôi dạng dãy cùng vô số cụm các đỉnh cao, nhọn, thung lũng sâu, hẹp đan xen tạo hành trình khám phá đặc sắc. Đây cũng là tuyến du lịch khám phá giai điệu cuộc sống về một nền "văn hóa đá" của người bản địa. Các điểm thăm quan, dừng chân trên tuyến gồm: Sách đá Vân Chải, Bãi Hải cầu Vân Chải, dốc Thảm Mã, làng văn hóa Lũng Cầm, nhà truyền thống người Mông (Ngôi nhà quay phim Chuyện của Pao), khung hoàng sự sống toàn cầu ở Sủng Là, hang Rừng Sảng Tùng, Địa hình mặt trăng Sa Phìn, Di tích kiến trúc nghệ thuật Nhà Vương, cây thiêng Thái Phìn Tùng, Bảo tàng văn hóa các dân tộc Cao nguyên đá, Trạm thông tin Đồng Văn, phố cổ Đồng Văn, hóa thạch sinh vật biển độc đáo ở Đồng Văn, Di tích Đồn Cao.

- Tuyến du lịch "Hành trình lên nơi khởi nguồn sự sống": với những điểm di sản địa chất - bằng chứng của lịch sử tiến hóa lâu dài ở khu vực này. Trong đó, nổi bật là một cặp nón đá vôi đầy đặn, cân đối - "Núi đôi Cô Tiên" và dòng sông Miện - khởi nguồn của sự sống trên miền đá, cùng các giá trị di sản văn hóa của người Mông, người Dao... Tuyến này gồm các điểm thăm quan, dừng chân như: miếu Làng Đán, điểm di sản địa chất Thạch Sơn Thần, đền Bình An, nhà văn hóa cộng đồng dân tộc Bô Y, Cổng trời Quản Bạ...

- Tuyến du lịch "Hành trình tới tự hào và hạnh phúc": ghi dấu một thời hào hùng khi hàng vạn thanh niên từ mọi vùng miền đã đổ mồ hôi, xương máu để làm nên con đường Hạnh phúc. Các điểm thăm quan trên tuyến gồm: thủy điện

Séo Hồ, đá xâm nhập Séo Hồ, điểm quan sát Hẻm vực Khe Lúa, nhà cổ dân tộc Giáy Ma Lé, Cột cờ Lũng Cú, làng Lô Lô Chải, Tượng đài thanh niên xung phong, tuyến đi bộ vách đá trắng, điểm dừng chân Mã Pì Lèng, điểm quan sát toàn cảnh Mã Pì Lèng, Trạm thông tin Mèo Vạc...

- Tuyến du lịch "Hành trình đến với tương lai xanh": với thắng cảnh và di tích địa chất, lịch sử, văn hóa như: Thiết giao long phá thạch, làng cổ Lũng Phìn, cua chữ M; chợ phiên Lũng Phìn; chè Shan tuyết cổ thụ Lũng Phìn, Ngam La... Đặc biệt là sự yên bình trong các bản làng, sự hùng vĩ của Vườn quốc gia Du Già - Cao nguyên đá; quần thể Voọc mũi hếch - loài linh trưởng quý hiếm trong sách đỏ thế giới...

Bên cạnh đó, việc khảo sát tuyến du lịch mới có trên vùng CVĐCTC cũng được quan tâm. Tỉnh Hà Giang đã phối hợp với tỉnh Cao Bằng khảo sát, đề xuất xây dựng con đường du lịch trải nghiệm số 5 kết nối 2 CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn và Non nước Cao Bằng.

3.2. Thực trạng phát triển du lịch

3.2.1. Cơ chế, chính sách phát triển du lịch

Các chủ trương, chính sách cho phát triển du lịch CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn như Quyết định số 310/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn giai đoạn 2012 - 2020, tầm nhìn 2030; Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; Quyết định số 2057/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Khu du lịch quốc gia Cao nguyên đá Đồng Văn...

Tỉnh Hà Giang đã ban hành nhiều Nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch về phát triển du lịch, như: Chương trình số 62-CTr/TU ngày 29/3/2013 Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển văn hóa gắn với du lịch giai đoạn 2013 - 2020;

Quyết định số 1646/QĐ UBND ngày 20/8/2014 phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hà Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 về quy định một số chính sách khuyến khích phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2020; Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh về Thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 24/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2022 về phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 16/02/2023 về việc Triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2023 - 2025;

Các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh đều nhấn mạnh vào việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về du lịch, bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản địa chất, danh lam thắng cảnh; đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ cho du lịch; triển khai hiệu quả các chương trình xúc tiến quảng bá; đầu tư phát triển sản phẩm du lịch có trọng tâm trọng điểm... Đây chính là cơ sở pháp lý, tạo cơ chế để du lịch tỉnh Hà Giang có những bước chuyển biến mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao đời sống người dân.

3.2.2. Cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch

Cơ sở hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông được chú trọng nâng cấp và xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch có thể tiếp cận dễ dàng với các điểm đến. Các trục giao thông quan trọng như tuyến Quốc lộ 4C, Quốc lộ 2,

Quốc lộ 279 và các tuyến Tỉnh lộ 177, 178, 183... đã hình thành nên 5 tuyến giao thông kết nối du lịch của tỉnh là: Hà Giang - Hà Nội - các tỉnh phía Nam; Hà Giang - Lào Cai - Yên Bái và các tỉnh phía Tây Bắc; Hà Giang - Cao Bằng và các tỉnh phía Đông Bắc; Hà Giang - Vân Nam - Trung Quốc; Hà Giang đi các huyện vùng cao núi đá phía Bắc. Hai tuyến cao tốc kết nối Hà Giang với cao tốc Hà Nội-Lào Cai, Hà Giang với Tuyên Quang đang được triển khai thực hiện sẽ sớm giúp khách du lịch từ Thủ đô Hà Nội và các tỉnh phía Bắc như Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Lạng Sơn, Tuyên Quang đến Hà Giang dễ dàng hơn.

Cơ sở vật chất phục vụ du lịch cũng được đầu tư nâng cấp và mở rộng nhằm đáp ứng nhu cầu của khách. Tính đến hết năm 2023, có 921 cơ sở lưu trú với tổng cộng 8.404 chỗ ở và 16.747 chỗ ngủ [4], tạo ra sự đa dạng và linh hoạt trong việc đáp ứng nhu cầu lưu trú của du khách đến với Hà Giang, đặc biệt là vào các thời điểm số lượng khách tăng cao.

Hiện nay, tỉnh Hà Giang có 147 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực du lịch, trong đó có 19 công ty kinh doanh dịch vụ lữ hành [4].

Như vậy, có thể thấy, cơ sở vật chất phục vụ phát triển du lịch của Hà Giang trong những năm gần đây được chú trọng mở rộng và phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển.

3.2.4. Thực trạng khai thác các tuyến, điểm du lịch

Kết quả khảo sát cho thấy, các tuyến du lịch được thiết kế bao gồm các điểm du lịch tự nhiên và văn hóa, hòa quyện giữa các di sản địa chất và di sản văn hóa tạo nên sản phẩm du lịch có ý nghĩa cả về mặt di sản và lịch sử - văn hóa tại khu vực nghiên cứu. Bốn tuyến du lịch nói chung và các điểm du lịch trên các tuyến của CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn đã và đang thu hút được sự quan tâm của khách du lịch, đặc biệt là các cảnh quan văn hóa như Phố cổ Đồng Văn, làng văn hóa Lũng Cầm, di tích kiến trúc

nghệ thuật nhà Vương, làng văn hóa du lịch cộng đồng Lô Lô Chải, làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Nậm Dăm, cột cờ Lũng Cú, đèo Mã Pì Lèng... Đây là các điểm dừng chân của hầu hết du khách khi đặt chân đến Cao nguyên đá Đồng Văn.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế trong khai thác các điểm, tuyến du lịch tại khu vực này:

- Phần lớn khách du lịch đi qua các điểm di sản địa chất chỉ dừng lại chụp ảnh; các hoạt động, sản phẩm du lịch thu hút và giữ chân du khách vô cùng nghèo nàn, thậm chí có những điểm chưa đủ điều kiện thuận lợi, an toàn để du khách có thể dừng xe ngắm cảnh.

- Các trạm thông tin chưa được tổ chức và khai thác hiệu quả để giới thiệu các giá trị độc đáo của CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn. Hoạt động phục vụ du lịch cũng như cơ sở vật chất của các trạm còn sơ sài, nghèo nàn, chưa được đầu tư khai thác. Bảo tàng công viên địa chất nằm trong khuôn viên của Trạm thông tin khu vực Đồng Văn như là không gian thu nhỏ của CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn nhưng cũng chưa thực sự thu hút du khách đến tham quan. Hơn nữa, bảo tàng làm việc trong giờ hành chính là một trong những khó khăn cho khách

du lịch muốn tham quan.

- Các làng du lịch văn hóa cộng đồng cần có nhiều hoạt động và thông tin hơn nữa để du khách hiểu về đất và người Cao nguyên đá Đồng Văn, đặc biệt là các nét văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống tại Hà Giang.

- Khoảng cách giữa các điểm du lịch khá xa, giao thông không thuận lợi nên du khách khó tham quan theo tuyến đã được thiết kế.

- Khách du lịch đến với Cao nguyên đá Đồng Văn phần lớn là giới trẻ, khách du lịch nước ngoài, du lịch kết hợp thăm thân và công tác, tự tổ chức và du lịch theo hình thức “phượt” nên mức chi tiêu dịch vụ, hàng hóa tại các điểm đến còn thấp.

- Các giá trị di sản địa chất, di sản văn hóa và đa dạng sinh học cũng các giá trị văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số chưa được phát huy và giới thiệu rộng rãi đến với du khách. Việc cung cấp thông tin tới du khách tại các điểm du lịch còn hạn chế cả về nội dung và hình thức.

3.2.5. Đặc điểm du khách

Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang, khách du lịch đến Hà Giang trong giai đoạn 2020 - 2022 tăng bình quân 39%/năm [4].

Bảng 1. Doanh thu từ du lịch giai đoạn 2019-2023 của tỉnh Hà Giang

Năm	Số lượng khách (nghìn lượt người)	Doanh thu (triệu đồng)
2019	1.400	1.500
2020	1.260	2.679
2021	900	1.620
2022	2.348	4.551
2023	3.100	7.100

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

Khách du lịch đến Hà Giang ngày càng tăng với đa dạng thành phần, độ tuổi. Tuy nhiên, nhiều nhất là khách du lịch có độ tuổi từ 25-50 [4]. Khách du lịch nội địa chiếm tỷ trọng cao hơn khách quốc tế. Theo thống kê của phòng Xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Hà Giang, giai đoạn

2016 - 2023 công dân từ 225 quốc gia vùng lãnh thổ đến du lịch Hà Giang, trong đó chỉ tính riêng năm 2023 đã thống kê được 57,5 nghìn lượt người đến từ 205 quốc gia, vùng lãnh thổ [8].

Số lượng khách du lịch đến CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn chiếm khoảng 60-75%

tổng số lượng khách đến Hà Giang [2].

Kết quả tổng hợp từ các báo cáo cho thấy, kể từ khi Cao nguyên đá Đồng Văn được UNESCO công nhận là CVĐCTC đã thu hút lượng khách du lịch đến Hà Giang tăng một cách đột biến so với giai đoạn trước đó. Nếu như năm 2010, lượng khách du lịch đến Hà Giang đạt 27 nghìn lượt người, chủ yếu là khách nội địa với tổng doanh thu khoảng 280 tỷ đồng thì sau 1 năm khi CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn được công nhận, lượng khách đã đạt 330 nghìn lượt người với tổng doanh thu khoảng 337 tỷ đồng, trong đó khách quốc tế đạt 32,3 nghìn lượt. Đây có thể được coi là điểm mốc quan trọng đối với phát triển du lịch tỉnh Hà Giang nói chung, các huyện thuộc Cao nguyên đá Đồng Văn nói riêng.

Trong giai đoạn 2019-2023, số lượng khách và doanh thu từ hoạt động du lịch tăng cao (năm 2021 số lượng khách và doanh thu giảm do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19). Doanh thu từ du lịch năm 2023 cao gấp 4,7 lần so với năm 2019. Thu nhập của người dân tham gia hoạt động du lịch ngày càng tăng. Theo kết quả điều tra, khảo sát, thu nhập của các hộ gia đình làm dịch vụ homestay đạt khoảng 50-100 triệu đồng/năm, góp phần quan trọng vào việc nâng cao đời sống của người dân đặc biệt là người dân tộc thiểu số.

3.2.5. Khó khăn, hạn chế trong phát triển du lịch

Du lịch tỉnh Hà Giang đã có đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng cao.

Bên cạnh những kết quả có ý nghĩa cả về mặt kinh tế và xã hội, ngành du lịch của tỉnh Hà Giang vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế.

Thứ nhất, liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh với các địa phương khác còn hạn chế

Việc liên kết du lịch với các địa phương lân

cận như Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang... chưa được triển khai cụ thể hóa bằng trong các kế hoạch, chương trình chi tiết. Việc liên kết với Cao Bằng mới chỉ đang được thực hiện bằng xây dựng tour, tuyến du lịch.

Thứ hai, công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch hiệu quả còn thấp

Nội dung tuyên truyền, quảng bá chưa gắn với các khu, điểm và sản phẩm du lịch để thu hút các doanh nghiệp lớn hành lớn trong nước và quốc tế liên doanh liên kết với các doanh nghiệp ở địa phương.

Thứ ba, chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực cho du lịch địa phương còn thiếu về số lượng, yếu về chất lượng

Đối với sản phẩm du lịch với những giá trị di sản địa chất, di sản văn hóa và đa dạng sinh học đặc thù, cần thiết phải có đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp, có hiểu biết để giới thiệu cho du khách những giá trị đặc sắc của vùng cao nguyên đá.

Hiện nay, khách du lịch đến vẫn chỉ tự khám phá và tham quan các điểm du lịch nổi tiếng, mang tính chất check-in, tận hưởng vẻ đẹp thiên nhiên mang lại. Du khách đến với Hà Giang chưa hiểu hết các giá trị đặc thù của cảnh quan cũng như các điểm du lịch trên địa bàn, dẫn đến rất ít du khách có mong muốn quay lại cho những lần du lịch tới.

Thứ tư, hạn chế về hạ tầng và vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Hệ thống cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật du lịch còn thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu của du lịch. Đặc biệt là đầu tư để xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch có thương hiệu mạnh, mang tính cạnh tranh cao còn hạn chế.

3.3. Các giải pháp thúc đẩy du lịch bền vững khu vực nghiên cứu

Theo định hướng đến năm 2030, CVĐCTC

Cao nguyên đá Đồng Văn được công nhận là khu du lịch quốc gia; thu hút 5 triệu lượt khách du lịch; tổng thu từ khách du lịch ước đạt 20.600 tỷ đồng, đóng góp 14,34% giá trị du lịch vào tổng sản phẩm trên địa bàn; tạo việc làm cho trên 20.000 lao động trực tiếp.

Để thực hiện được các mục tiêu đặt ra trong định hướng, cần có các giải pháp tổng hợp khắc phục các hạn chế, khó khăn, thúc đẩy hiệu quả các hoạt động phát triển du lịch tại CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn. Trước hết, cần tập trung vào một số giải pháp như sau:

Một là, xây dựng chiến lược, kế hoạch liên kết vùng trong phát triển du lịch với các địa phương trong vùng

CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn cần xây dựng các điểm du lịch đặc thù về di sản địa chất, di sản văn hóa và đa dạng sinh học, kết hợp với các đặc trưng du lịch của CVĐCTC Non nước Cao Bằng, Công viên địa chất Lạng Sơn để tạo thành tuyến du lịch địa chất đặc trưng của khu vực Đông Bắc. Kết hợp để xây dựng các đặc sản địa phương, cơ sở lưu trú phù hợp để cung cấp cho du khách.

Bên cạnh đó, cần xác định rõ các điểm nghẽn cần tháo gỡ, thảo luận với các địa phương để thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp phát triển du lịch. Đặc biệt là tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp của từng địa phương, phối hợp với người dân địa phương để xây dựng sản phẩm du lịch hoàn chỉnh, cung cấp những dịch vụ tốt nhất cho khách du lịch và hỗ trợ đối tác khi đưa khách du lịch về từng địa phương.

Hai là, cần nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch

Đối với CVĐCTC thì hoạt động du lịch luôn thu hút các đối tượng khách du lịch quốc tế và những người ưa khám phá, mạo hiểm, tìm hiểu, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm cuộc sống

nông thôn. Vì vậy, cần thiết phải nghiên cứu thị trường du lịch để cải thiện nội dung xúc tiến, quảng bá phù hợp mang lại hiệu quả cao.

Bên cạnh đó, cần có chiến lược về phương thức tổ chức quảng bá, xúc tiến du lịch. Địa phương và các doanh nghiệp, công ty tư vấn du lịch cần phối hợp để xúc tiến du lịch, đặc biệt là phải đẩy mạnh xúc tiến du lịch tại các thị trường nước ngoài.

Tỉnh Hà Giang cần xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết thực hiện Chiến lược Marketing du lịch Việt Nam đến năm 2030 đã được Bộ phê duyệt theo Quyết định số 440/QĐ-BVHTTDL ngày 02/3/2023 phù hợp với điều kiện và tài nguyên du lịch đặc thù của địa phương.

Ba là, nâng cao chất lượng nhân lực phục vụ du lịch

Cần nâng cao số lượng và chất lượng nhân lực, nhất là đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh tại các tuyến, điểm du lịch nổi bật của Cao nguyên đá Đồng Văn.

Bên cạnh đó, cần nâng cao trình độ về các kiến thức địa chất, đặc điểm của tài nguyên du lịch địa chất đặc sắc của khu vực; kiến thức về văn hóa truyền thống và kiến trúc, lịch sử của các tộc người vùng Cao nguyên đá. Đây chính là một trong những điểm nhấn quan trọng của du lịch khu vực Cao nguyên đá Đồng Văn.

Tỉnh Hà Giang huy động cộng đồng, các doanh nghiệp, chú trọng đào tạo cả ngoại ngữ, kỹ năng nghề và đạo đức nghề nghiệp cho người dân tham gia cung cấp các dịch vụ phát triển du lịch. Trang bị cho các cơ sở lưu trú các kiến thức về tự nhiên, văn hóa, tài nguyên du lịch của cả tỉnh để quảng bá, giới thiệu cho du khách.

Bốn là, đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch

Các tuyến giao thông nhất là hệ thống quốc

lộ trên địa bàn tỉnh Hà Giang đều có thể độc đạo, quanh co qua các địa hình phức tạp và có cự ly tương đối dài. Vì vậy, cần thiết phải mở rộng hệ thống giao thông, một số đường tránh, đường tắt để đảm bảo an toàn, thuận tiện di chuyển.

Đối với hệ thống giao thông đường thủy, cần phát triển theo hướng linh hoạt, phù hợp với hoạt động du lịch và phân bố các điểm đến. Cần tạo cơ chế thu hút và cho phép các nhà đầu tư xây dựng và khai thác các bến thủy phục vụ kinh doanh du lịch.

4. KẾT LUẬN

Cao nguyên đá Đồng Văn được công nhận nằm trong hệ thống mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu đã mang lại nhiều giá trị to lớn cho Hà Giang.

Để được bình chọn là 1 trong 10 điểm đến tuyệt vời nên khám phá khi đến Việt Nam, trong những năm qua UBND tỉnh Hà Giang đã có chiến lược xây dựng, phát triển và đầu tư, quảng

bá Cao nguyên đá Đồng Văn, du lịch Hà Giang, từng bước xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo đột phá trong phát triển.

Để khai thác hiệu quả hơn nữa tài nguyên du lịch đặc sắc và phát triển du lịch một cách bền vững tại CVĐCTC Cao nguyên đá Đồng Văn, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp về liên kết phát triển du lịch; xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch hiệu quả; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; và nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch.

Bên cạnh đó, cần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch, xây dựng các cơ chế, hướng dẫn để tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện thúc đẩy du lịch phát triển bền vững, triển khai đồng bộ các quy hoạch về du lịch đã được ban hành. Đẩy mạnh công tác lập quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch, chú trọng giữ gìn và bảo tồn kiến trúc truyền thống, không phá vỡ cảnh quan môi trường trong đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Anh Châu (2022), Tỉnh Hà Giang thực hiện đột phá phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, *Tạp chí Công sản*, ISSN 2734-9071, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/826699/tinh-ha-giang-thuc-hien-dot-pha-phat-trien-du-lich-thanh-nganh-kinh-te-mui-nhon.aspx>, truy cập ngày 15/1/2024
2. Ban quản lý Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn (2023), *Báo cáo số 34/BC-BQL về việc làm việc với Viện Địa lý nhân văn, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam*.
3. Mai Hoàng (2023), Hà Giang chú trọng khai thác giá trị văn hóa nhằm phát triển du lịch, *Tạp chí Công sản*, ISSN 2734-9071, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/ha-giang/-/2018/858802/ha-giang-chu-trong-khai-thac-gia-tri-van-hoa-nham-phat-trien-du-lich.aspx>, truy cập ngày 15/1/2024.
4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang (2023), *Báo cáo số 341/BC-SVHTTDL về Thực trạng công tác phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Phục vụ Đoàn khảo sát của Viện Địa lý nhân văn, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam)*.
5. Tỉnh ủy Hà Giang (2021), *Nghị quyết số 11-NQ/TU của an chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025*.
6. UBND tỉnh Hà Giang (2016), *Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2016 Báo cáo thực trạng và giải pháp thu hút du lịch phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Hà Giang giai đoạn 2016-2020*.
7. <http://dongvangepark.com/Kham-pha-CVDC>, truy cập ngày 15/1/2024.
8. <https://dangcongsan.vn/ha-giang-doi-moi-phat-trien/3-khau-dot-pha-5-chuong-trinh-trong-tam/du-lich-ha-giang-mot-nam-khoi-sac-655862.html>, truy cập ngày 15/1/2024

Thông tin tác giả:

Phạm Thị Trâm - Viện Địa lý nhân văn, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam
Địa chỉ liên hệ: số 176 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội
Email: trampham.iesd@gmail.com; ĐT: 0984845279

Nhật ký tòa soạn

Ngày nhận bài: 02/3/2024
Biên tập: 3/2023